TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày 06-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Phạm Thị Kim Thu

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Quang Khiêm - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Quang N, sinh năm 1963 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Khu A2, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang K (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị G và 01 con;

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/12/2002 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dưỡng tại Thanh Hà thời hạn 24 tháng, hết hạn ra cơ sở ngày 06/12/2004 (đã được xóa);

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 449/HS-ST ngày 29/12/1992 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự phúc thẩm số 691 ngày 27/5/1993 của

Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã được xóa án tích);

- Bản án số 224/HSST ngày 21/8/2000 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án tích);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 17/01/2024; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Kiều Hữu T, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:* Ông Nguyễn Đức Trung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân mắc nghiện Heroine nên vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 15/01/2024 Đỗ Quang N một mình điều khiển xe mô tô BKS 16L5-6054 từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây N gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng ma túy Heroine được 01 gói giấy chứa ma túy. Sau đó N cho vào túi áo khoác rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực trước số 191 đường V, Thượng Lý, Hồng Bàng thì bị lực lượng Công an làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ chất nghi ma túy, xe mô tô.

Xét nghiệm nước tiểu của N, dương tính với ma túy MOP (Morphin, Heroine.

Tại bản Kết luận giám định ngày 17/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,19 gam, loại Heroine"*.

Tại Cáo trạng số 73/CT-VKSHB, ngày 28/6/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Quang N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đỗ Quang N từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2024. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại và vỏ bao bì sau giám định có dấu niêm phong số 65MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

- *Về tội danh:*

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản khám xét khẩn cấp, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 45 ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại khu vực trước số nhà 191 đường V, phường

Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Đỗ Quang N có hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

-Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Bị cáo Đỗ Quang N có hành vi tàng trữ 0,19 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân nên hành vi trên của bị cáo bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo như đã thể hiện tại phần căn cước, lý lịch của bị cáo với 02 bản án và Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng mặc dù đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, gia đình bị cáo có cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo có tham gia quân đội nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[8] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo Đỗ Quang N mức án trên khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo có công việc, thu nhập không ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng. Việc bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về các nội dung khác:* Đối với người đàn ông bán ma túy cho N, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ; đối với chiếc xe máy thu giữ, N khai mượn của người bạn nghiện tên TH, ở khu vực Trại Chuối (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ). Qua giám định chiếc xe này có số khung số máy bị tẩy xóa, đóng lại; số khung nguyên thủy của xe là RLCJ5VT205Y114408, số máy nguyên thủy là 5VT2114408. Tiếp tục tra cứu, kết quả đây là số khung, số máy của xe mô tô có BKS 33 M9 – 9928 chủ sở hữu là anh Nguyễn Việt C, sinh năm 2009, anh C đã bán chiếc xe trên cho một người tên N1 (không nhớ địa chỉ). Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là ai nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[11] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy do là chất cấm và liên quan đến hành vi phạm tội.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo là người cao tuổi, có đề nghị xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Quang N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Đỗ Quang N: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 15/01/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 65MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 27/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quỳnh Như